

Số: /UBND-KT
V/v thực hiện tiết kiệm chi NSNN theo
Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày
22/5/2026 của Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố;
- Các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ¹;
- UBND các xã, phường.

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng và nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 và chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 6990/BTC-KTN ngày 27/5/2026 về việc triển khai Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ; UBND Thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Về việc triển khai thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ

Căn cứ khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, quy định: “*Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tiết kiệm ngay 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách từ đầu năm để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội*”.

Trên cơ sở dự toán Trung ương giao, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hà Nội, làm cơ sở để UBND Thành phố ban hành Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026, trong đó đã chỉ đạo các xã, phường thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội và tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo chỉ đạo của Trung ương và đối với

¹ Bao gồm: Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an Thành phố, Thi hành án dân sự Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Thuế thành phố Hà Nội, Kho bạc Nhà nước khu vực I, Thống kê thành phố Hà Nội.

cấp Thành phố đã thực hiện tiết kiệm ở cấp ngân sách trước khi phân bổ, giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị.

Ngoài số tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên và 5% dự toán chi đầu tư phát triển ngay từ đầu năm nêu trên. Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 1 Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ, UBND Thành phố đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ và UBND các xã, phường tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 như sau:

1.1. Trường hợp số tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên từ đầu năm chưa đủ theo hướng dẫn xác định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ, UBND xã, phường thực hiện tiết kiệm bổ sung số còn thiếu theo quy định.

1.2. Tiết kiệm 10% nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ được giao đầu năm 2026 của các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ và UBND các xã, phường sau khi loại trừ các khoản chi quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ.

1.3. Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ còn lại sau khi đã thực hiện tiết kiệm 10%; các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố, các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ và UBND các xã, phường triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (đặc biệt là chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước) để tiết kiệm thêm trên 5% nhằm thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Việc thực hiện tiết kiệm thêm trên 5% quy định tại mục này không áp dụng đối với:

a) Các khoản chi không thực hiện tiết kiệm quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ.

b) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đã hoàn thành hoặc đã phát sinh nghĩa vụ thanh toán hợp pháp trước ngày Chính phủ ban hành Nghị quyết số 135/NQ-CP.

c) Kinh phí thực hiện các gói thầu đã phát hành thông báo mời thầu hoặc phát hành hồ sơ yêu cầu, gửi dự thảo hợp đồng trước ngày Chính phủ ban hành Nghị quyết số 135/NQ-CP theo đúng quy định pháp luật, không cập nhật được giá gói thầu để thực hiện tiết kiệm chi và tiếp tục thực hiện trong năm 2026.

1.4. Tổ chức thực hiện:

a) Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quyết định số kinh phí tiết kiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc hoặc của đơn vị mình (trong trường hợp không có cơ quan, đơn vị trực thuộc), chi tiết theo từng lĩnh vực chi gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để kiểm soát dự toán trong quá trình thực hiện chi ngân sách.

b) Đối với kinh phí tiết kiệm từ nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí: Căn cứ quyết định tiết kiệm của cơ quan chủ quản, các cơ quan, đơn vị thực hiện nộp kinh phí tiết kiệm vào ngân sách nhà nước. Đến hết năm ngân sách, trường hợp số thu có biến động so với dự toán giao đầu năm, thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quyết định điều chỉnh kinh phí tiết kiệm của đơn

vị mình (trong trường hợp không có cơ quan, đơn vị trực thuộc) hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên quyết định điều chỉnh kinh phí tiết kiệm như quy định tại điểm a mục này.

c) Kho bạc Nhà nước khu vực I chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị Kho bạc thuộc phạm vi quản lý thực hiện giữ lại tại ngân sách các cấp số kinh phí tiết kiệm được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị (bao gồm số kinh phí tiết kiệm từ nguồn chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại).

d) Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường việc xử lý số kinh phí tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ, sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

đ) Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố, các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ và UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của nội dung, số liệu báo cáo và quyết định số kinh phí tiết kiệm theo đúng quy định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ và hướng dẫn tại Công văn này.

2. Về trách nhiệm tổng hợp, báo cáo số tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026: Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo dự toán tiết kiệm theo từng nội dung quy định tại mục 1.2, 1.3 Công văn này (*chi tiết tại Phụ lục số 01*); UBND các xã, phường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo dự toán tiết kiệm 10% chi thường xuyên, 5% chi đầu tư phát triển từ đầu năm và dự toán tiết kiệm thêm theo từng nội dung quy định tại mục 1.1, 1.2, 1.3 Công văn này (*chi tiết tại Phụ lục số 02*), gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/7/2026** để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố (đề nghị gửi kèm đầy đủ các quyết định tiết kiệm của cấp có thẩm quyền).

Trên đây là một số nội dung triển khai thực hiện tiết kiệm chi NSNN theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ, đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Thành phố hỗ trợ và UBND các xã, phường khẩn trương, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Bộ Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, các phòng CM;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu

TỔNG HỢP SỐ TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 135/NQ-CP NGÀY 22/5/2026 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số /UBND-KT ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung tiết kiệm	Dự toán giao đầu năm 2026 tại Quyết định 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025, Quyết định 2218/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND Thành phố và Quyết định của UBND các xã, phường	1. Số đã tiết kiệm ngay từ đầu năm theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội và chỉ đạo của UBND Thành phố tại Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025, gồm: - Tiết kiệm 10% chi thường xuyên - Tiết kiệm 5% chi đầu tư phát triển	2. Số tiết kiệm thêm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ	Trong đó:			Dự toán sau tiết kiệm	Ghi chú
					2.1. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (phần bổ sung thêm trong trường hợp số tiết kiệm đầu năm chưa đảm bảo theo quy định của Nghị quyết số 135/NQ-CP của Chính phủ) và tiết kiệm 10% nguồn thu phí được khấu trừ để lại	2.2. Tiết kiệm thêm <i>trên 5%</i> chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ còn lại sau khi đã thực hiện tiết kiệm 10% tại mục 1 và 2.1			
						Tổng	Trong đó, số tiết kiệm chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước		
A	B	1	2	3=4+5	4	5	6	7=1-2-3	8
	TỔNG CỘNG								
1	Chi đầu tư phát triển								
2	Chi thường xuyên								
a	Từ nguồn cân đối ngân sách xã, phường								
b	Từ nguồn cân sách cấp Thành phố bổ sung có mục tiêu								
3	Nguồn thu phí được khấu trừ để lại								